

PHẬT BỘ

IX. ĐỨC KHAI-PHU HOA-VƯƠNG NHƯ-LAI

Đức Phật Khai-Phu¹ Hoa-Vương Như-Lai là biệt-danh thuộc tiết thứ tám của đức Bất-Không Thành-Tựu Như-Lai. Nhân vì Ngài dùng muôn hạnh đại-bi, khiến cho chúng-sinh đều có thể được quả Bồ-đề, cho nên gọi như vậy.



Đức Phật Khai-Phu Hoa-Vương Như-Lai
像來如王華敷開

Trong các thuyết nói về Ngài không thống nhất, có thuyết nói rằng: Ngài ở cách hoa phía Nam, màu vàng; các ngón tay hạ xuống, đầu ngón hơi nghiêng về bên trái cầm chéo áo cà-sa đặt bên rún, hai vai đều khoác áo, lấy chéo áo trước choàng qua vai bên trái đến sau lưng.

Trong *Kinh Đại-Nhật sơ* có nói: Phận Khai Phu ở phương Nam, quán hoa Sa-la-thọ vương, thân tướng màu vàng, phóng ánh sáng chiếu khắp nơi, như biểu-hiển ra tướng trụ Tam-muội vô-cấu; nguyên từ chủng-tử tâm Bồ-đề, nuôi lớn vô hạnh đại-bi, nay thành Biến-Giác Vạn Đức Khai Phu, nên lấy đó mà gọi tên. (H. 11)

Đức Thánh-tôn này, trong Mạn-trà-la thuộc Thai Tạng giới, ngự tại phương Nam của Viện Trung ương có 8 cánh hoa; trong Mạn-trà-la thuộc Kim-Cang giới thì ở phương Bắc, cùng với đức Bất-Không Thành Tựu Như-Lai đồng một bản thể. Tên chữ Phạn của Ngài là Samkusmitaraja “Tam-cú-tô-di-đa-ra-nhã”.



¹ Khai-Phu: “mở bày.”

X. ĐỨC THIÊN-CỔ LÔI-ÂM NHƯ-LAI



Đức Phật Thiên-Cổ Lôi-Âm Như-Lai
像來如音雷鼓天

Đức Thánh-tôn này cũng là một trong số năm đức Phật của Thai Tạng giới. Ngài là Biệt-danh của A-Súc Như-Lai. Tên chữ Phạn của Ngài là Divyadundubhimegharirghose “Đế-bà-đàm-đô-vĩ-me-gia-nát-bách-xá”. Mật-hiệu của Ngài là Bất Động Kim-Cang.

Trong kinh *Đại Nhật Kinh* sơ có đoạn viết: “Như các trống trời đều không có hình tướng, cũng không ở yên một chỗ, mà có thể nói pháp-âm, làm cho chúng-sanh tỏ ngộ. Đại-Bát Niết-bàn lại cũng như thế; chẳng phải như Nhị-thừa vĩnh viễn ở trong cõi tịch-diệt, không hề có diệu-dụng. Bởi thế, nên lấy điều ấy làm thí-dụ.” Nay lấy đó để bày tỏ bốn tánh của Ngài.”

Trong các thuyết chẳng đồng nhau có nói rằng: “Ngài ở cánh hoa phương Bắc, châu thân màu vàng; tay phải lật bàn tay thả xuống sát đầu gối, các đầu ngón tay chạm đất: “đó là ấn A-súc nói trong kinh Kim-Cang Đảnh, gọi là “Giác địa thủ”; tay trái để ngửa nắm lại đặt ngang dưới rún, vai phải để trần, áo quần quanh chân bên

phải.”

Tướng tốt của đức Phật này như sau: “Tay trái nắm lại, lòng bàn tay hướng lên, đặt dưới rốn; các đầu ngón tay duỗi đến đài sen; Ngài ngồi kiết-già trên đài hoa sen sáu.” (H. 12)

XI. ĐỨC BỬU-TRÀNG NHƯ-LAI

Đức Phật này trong Mạn-trà-la thuộc Kim-Cang giới, cùng với Đức Bửu Sanh Như-Lai đồng một bản-thệ. Tên chữ của Ngài là Ratnaketu “Ra-thản-năng-kế-đô”, dịch Hán-Việt là Bửu-Tràng; biệt-hiệu là Phước-Tự Kim-Cang. Tâm Bồ-đề thanh-tịnh Như-Ý Bửu của Phật giống như một chiếc tràng-phan chỉ-huy ba quân của một vị đại tướng quân; nhân đó mà gọi tên Ngài là Bửu-Tràng.

Trong *Kinh Đại Nhật Sơ* có nói: “Quán Đức Bửu-Tràng Như-Lai ở phương đông như mặt trời mới xuất hiện buổi sáng sớm, màu đỏ trắng sáng rực-rỡ. Bửu-Tràng là nghĩa phát-tâm Bồ-đề, giống như tướng quân thống-lãnh đại quân cần phải có cây cờ chỉ-huy, sau mới được mười phần như một, có thể phá nước địch mà thành đại công-danh. Vạn-hạnh của Như-Lai cũng phải dùng nhất-thiết



Đức Phật Bửu-Tràng Như-Lai
像來如幢寶

trí-nguyện, như cây cờ chỉ-huy để hàng phục bốn loại quân ma dưới cây Bồ-đề, cho nên lấy đó làm tên vậy.”

Trong các thuyết chẳng đồng nhau, có thuyết nói rằng: “Đồ hình hiện nay, trên cánh hoa sen ở phương đông thì thân Ngài màu vàng lợt. Còn lại bốn vị Phật đều đồng là hình Phật, trên đầu có nhục-kế phát ra ánh sáng năm màu. Thân Phật mặc áo cà-sa màu đỏ, ngòi kiết-già trên hoa sen báu, để lộ hai vai bên phải sáng ngời. Tay phải hơi co, cánh tay để ngửa, bàn tay hơi nghiêng xuống, các đầu ngón tay hơi thông xuống hướng về bên phải; tay trái hướng vào thân, cầm hai chéo áo, giữ tại chỗ vú bên trái.” (Xem H. 13.) Thân Phật màu trắng vàng, tay phải kiết-ấn “dữ-nguyện”, tay trái để ở ngực, cầm một chiếc áo cà-sa. Ngài ngòi kiết-già trên đài hoa sen báu.

XII. ĐỨC NHẤT-TỰ KIM-LUÂN PHẬT-ĐẢNH



Đức Nhất-Tự Kim-Luân Phật-Đảnh
像頂佛金宇一

Đức Thánh-tôn này có biệt-danh là Nhất-Tự Luân-vương Phật-đảnh. Tên chữ Phạn của Ngài là “Ê-ca-cật-sa-la-ô-sất-ni-sa-chước-cật-la”. Ngài cũng đồng một bản thể với Đức Đại-Nhật Như-Lai, hoặc Thích-Ca Mâu Ni Như-Lai. Truyền thuyết nói rằng: “đức Phật này là dựa vào văn chú chiếu ra, được thần-cách-hoá mà thành.”

Tên của đức Thánh-tôn này, đằng trước có hai chữ Nhất-tự là hơn cả. Đó là “Nam mô tam-mãn-đa bột-đà-nấm bột-rô-án”, đằng sau có ba chữ “bột-rô-án”. Ba chữ này tương đương với Bhrūm “nhất tự”.

Nếu có người thành tâm thành ý, đến niệm văn chú của đức Phật này thì các bệnh hoạn như cảm, điếc, điên cuồng, phong hủi, cũng đều có thể chữa lành lập tức; đàn bà sinh đẻ có thể cầu xin được yên ổn: “công-đức phi-thường của văn-chú thật rộng lớn. Từ xưa đến nay, trong mật-đàn đó là lý do khiến nó thành

một trong sáu bí pháp vậy.

Cũng trong “nhất tự kim-luân” ấy, lại chia ra hai loại kim-luân chẳng đồng, tức là: “Đại-Nhật Kim-Luân và Thích-Ca Kim-Luân. Đại-Nhật Kim-Luân thì đều đội mũ báu có năm đức Phật kiết ấn trí-phụng”. Thích-Ca Kim-Luân thì trên đầu, tóc hiện hình tròn ốc, kiết “pháp giới định-ấn.”

Trong *Thành Phật Nghi-quỹ* có nói: “Quán Trí Luận này biến thành Kim-Cang Luân-Vương chiếu khắp thân Như-Lai: “hình mặc đồ trắng như màu mặt trăng; dùng tất cả các tướng tốt để tạo trang-nghiêm cho pháp-thân, đội mũ báu kim-cang; có đủ các ngọc quý để trang sức tóc mượt trên đầu và khắp châu thân; giữ Trí-quyền đại-ấn, ngòi trên toà sư tử hoa

sen trắng có hình mặt trời. Ấn “trí-phụng” là: “tay nắm tay. Tay phải thun lại, ôm ngón trỏ của tay trái, trong khi bên tay trái chỉ duỗi ngón trỏ cho bàn tay phải nắm, các ngón còn lại chụm vào nhau.” (H. 14)

Tượng tốt này gần giống như tượng của Đức Đại-Nhật Kim-Luân.

XIII. ĐỨC PHẬT-NHÃN PHẬT-MẪU TÔN



Đức Phật-Nhân Phật-Mẫu
像慈母佛眼佛

Đức Phật này cũng là thân biến-hoá của Đại-Nhật Luân Như-Lai, hoặc Thích-Ca Như-Lai. Chính danh của Ngài là “Nhất Thiết Phật Nhân Đại Kim-Cang Kiết-tường nhất-thiết Phật-Mẫu Tâm-tôn.” Tên chữ Phạn là “Bột-đà-rô-sa-na”, dịch là Phật-Nhân tôn hay Phật-Mẫu tôn. Biệt-hiệu là Thù-Thắng Kim-Cang. Công-đức của Ngài rất lớn.

Trong kinh *Đại-Nhật sơ* có nói: “An-Trí Phật Nhân cũng là Mẹ đức Thích-Ca Mâu-Ni. Phương-tiện này dịch là “Mẹ năng-tịch”. Nên lập thân Ngài đoan-nghiêm, không ai sánh bằng. Người đời ai thấy cũng vui. Thân phổ-thông đều có hào quang tròn sáng, mỉm cười vui-tươi. Đây là thân hình của Như-Lai tùy theo loại, xuất sanh tam-muội. Tam-muội này chính lấy đại-từ phổ-nhân làm thể, quan sát ứng theo chúng sanh để dắt dẫn, làm lợi ích cho họ. Ánh sáng của đôi mắt từ mẫn không có nơi nào là chẳng chiếu đến, cho nên gọi là “biến thể viên-tịnh quang” (ánh sáng thanh-tịnh trọn vẹn, thể ở cùng khắp).

Hình tượng Ngài từ xưa lưu lại đến ngày nay rất ít. Hình số 15 là một trong các tượng ấy.

* * *

Ngoài các chư Phật kể trên, còn có những vị có tên dưới đây nhưng chưa tìm ra hình ảnh, xin giới thiệu cùng quý độc giả

XIV. ĐỨC ĐA-BẢO NHƯ-LAI

Đức Thánh-tôn này ở thế-giới Bửu-tịnh tại phương đông. Tên chữ Phạn của Ngài là Prabhatu-Ratna ‘Bào-hư-La-lan’. Lại có tên là Đại-Bửu Phật. Trong đời quá khứ, Ngài đã khởi đại-nguyện như vậy: “Sau khi Ta thành Phật và diệt độ rồi, nơi các quốc độ trong mười phương, nếu có chỗ nào nói Kinh Pháp-Hoa thì tháp-miếu của Ta vì nghe kinh ấy, sẽ vọt lên hiện ra trước mắt để chứng minh bằng cách nói lên lời khen ngợi. Lành thay!” Bởi thế, khi

đức Thích-Ca nói kinh Pháp-Hoa tại núi Linh-thứu, bỗng nhiên có một bảo-tháp xuất hiện để tán thán đức Thích-Ca (xem kinh Pháp-Hoa, quyển 4, phẩm 11 “Kiến Bửu Tháp”). Nếu trong quá-khứ đức Đa-Bảo không khởi phát lời thệ-nguyện kia thì đâu có bửu-tháp hiển hiện như vậy được.

Xưa nay có hai tôn-tượng của đức Thích-Ca và của Đức Đa-Bửu cùng ngồi. Tại địa phương Tây-vực, ở nước Tàu và trong Mạn-trà-la Pháp-Hoa đều có thấy hình tượng của hai đức Phật đó.

Hình tượng của đức Đa-Bảo thì chẳng phải là một, nhưng phần nhiều đều tạo lập Ngài trụ định-tượng, hoặc kiết-ấn “vô-úy thí”.

XV. ĐỊNH-QUANG NHƯ-LAI

Đức Thánh-tôn này, tên chữ Phạn là Dipankara “Đề-hoà-tâm-kiệt-ra”, dịch là Đĩnh-Quang, Nhiên-Đẳng, Phổ-Quang, vv..” Trong quá khứ đức Thích-Ca, 91 kiếp trước, tên là Nhu-Đồng. Ngài mua năm cọng sen, cầu hiến dâng cho đức Phật ấy. Khi ấy Đĩnh-Quang Như-Lai thọ ký cho Ngài tương lai tất sẽ thành Phật, có tên là Thích-Ca.

Hình tượng của Đĩnh-Quang Như-Lai trong *Thập Quyển* quyển nhì nói rằng: “Ngài ngồi kiết-già, hai tay đặt dưới rốn, trụ “an ấn”

Mười lăm tiết trên đây chỉ kể những đức Phật chính-yếu trong Phật bộ. Ngoài chư vị này còn có:

Nhật-Nguyệt Đẳng-Minh Phật,
Nhị-Vạn Đẳng-Minh Phật,
Tam-Vạn Đẳng-Minh Phật,
Đại-Thông Trí-Thắng Phật,
Hoan-Hỷ Phật,
Nan-Thắng Phật, v.v..

Hình tượng của chư vị Phật này, vì điển cố chẳng rõ cho nên ở đây chỉ nêu danh chư vị để quý độc-giả tiện tham khảo.